

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của Trường THCS Tân Nhựt
Năm học 2022 - 2023**

(Theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Biểu mẫu 09

Nội dung	Chia theo khối lớp			
	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I. Điều kiện tuyển sinh	<p>* Tuyển sinh đầu cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ tuổi: 11 - 14 - Hoàn thành chương trình tiểu học - Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Phiếu đăng ký nhập học + Bản chính học bạ lớp 5, + Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình TH, + Bản sao hộ khẩu hoặc tạm trú tại Huyện Bình Chánh. 	<p>* Tiếp nhận HS chuyên đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ tuổi: 12 – 15 - Hồ sơ chuyên trường đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn xin chuyển trường, + Bản sao khai sinh hợp lệ, + Bản chính Học bạ THCS, + Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình TH, + Giấy giới thiệu chuyển trường của nơi đi, + Giấy tờ liên quan việc cư trú tại địa phương. 	<p>* Tiếp nhận HS chuyên đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ tuổi: 13 – 16 - Hồ sơ chuyên trường đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn xin chuyển trường, + Bản sao khai sinh hợp lệ, + Bản chính Học bạ THCS, + Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình TH, + Giấy giới thiệu chuyển trường của nơi đi, + Giấy tờ liên quan việc cư trú tại địa phương. 	<p>* Tiếp nhận HS chuyên đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ tuổi: 14 – 17 - Hồ sơ chuyên trường đầy đủ, hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> + Đơn xin chuyển trường, + Bản sao khai sinh hợp lệ, + Bản chính Học bạ THCS, + Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình TH, + Giấy giới thiệu chuyển trường của nơi đi, + Giấy tờ liên quan việc cư trú tại địa phương.
II. Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện 35 tuần thực học + HKI: 18 tuần + HKII: 17 tuần - Thực hiện theo khung 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện 35 tuần thực học + HKI: 18 tuần + HKII: 17 tuần - Thực hiện theo khung phân phối chương trình, 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện 35 tuần thực học + HKI: 18 tuần + HKII: 17 tuần - Thực hiện theo khung phân phối chương trình, 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện 35 tuần thực học + HKI: 18 tuần + HKII: 17 tuần - Thực hiện theo khung phân phối chương trình, giảm tải

	phân phối chương trình, giảm tải chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.	giảm tải chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.	giảm tải chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.	chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.
III. Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	<p>* Phối hợp giữa nhà trường và gia đình HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họp PHHS định kỳ 3 lần/năm (đầu năm, trước khi thi HK1 và HK2) - Thông qua GVCN, tạo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa nhà trường - gia đình học sinh và ngược lại: • Liên lạc bằng điện thoại, thư điện tử. • Gặp trực tiếp gia đình HS khi cần thiết, • Gửi phiếu liên lạc 2 lần/học kỳ <p>* Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, chuyên cần. - Tích cực trong giờ học. - Có ý thức trong việc ôn bài, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp. 	<p>* Phối hợp giữa nhà trường và gia đình HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họp PHHS định kỳ 3 lần/năm (đầu năm, trước khi thi HK1 và HK2) - Thông qua GVCN, tạo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa nhà trường - gia đình học sinh và ngược lại: • Liên lạc bằng điện thoại, thư điện tử. • Gặp trực tiếp gia đình HS khi cần thiết, • Gửi phiếu liên lạc 2 lần/học kỳ <p>* Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, chuyên cần. - Tích cực trong giờ học. - Có ý thức trong việc ôn bài, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp. 	<p>* Phối hợp giữa nhà trường và gia đình HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họp PHHS định kỳ 3 lần/năm (đầu năm, trước khi thi HK1 và HK2) - Thông qua GVCN, tạo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa nhà trường - gia đình học sinh và ngược lại: • Liên lạc bằng điện thoại, thư điện tử. • Gặp trực tiếp gia đình HS khi cần thiết, • Gửi phiếu liên lạc 2 lần/học kỳ <p>* Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, chuyên cần. - Tích cực trong giờ học. - Có ý thức trong việc ôn bài, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp. 	<p>*Phối hợp giữa nhà trường và gia đình HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Họp PHHS định kỳ 3 lần/năm (đầu năm, trước khi thi HK1 và HK2) - Thông qua GVCN, tạo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa nhà trường - gia đình học sinh và ngược lại: • Liên lạc bằng điện thoại, thư điện tử. • Gặp trực tiếp gia đình HS khi cần thiết, • Gửi phiếu liên lạc 2 lần/học kỳ <p>* Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, chuyên cần. - Tích cực trong giờ học. - Có ý thức trong việc ôn bài, chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp.
IV. Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động hỗ trợ học tập, ngoại khóa cho HS:</u> - Hoạt động GDTNHN (3 tiết/tuần). - Tổ chức các hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động hỗ trợ học tập, ngoại khóa cho HS:</u> - Hoạt động GDTNHN (3 tiết/tuần). - Tổ chức các hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động hỗ trợ học tập, ngoại khóa cho HS:</u> - Hoạt động GDNGLL (vào ngày thứ Hai tuần thứ 2 và 4 hàng tháng). 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động hỗ trợ học tập, ngoại khóa cho HS:</u> - Hoạt động GDNGLL (vào ngày thứ Hai tuần thứ 2 và 4 hàng tháng).

	VH-VN-TDĐT nhân các ngày lễ - Tổ chức cho HS K6 học tự chọn môn thể dục (bơi) ở HKI.	VH-VN-TDĐT nhân các ngày lễ - Tổ chức cho HS K7 học tự chọn môn thể dục (bơi) ở HKI	- Tổ chức các hoạt động VH-VN-TDĐT nhân các ngày lễ - Tổ chức cho HS K8 học tự chọn môn tin học lồng ghép trong chương trình dạy nghề phổ thông	- Tổ chức các hoạt động VH-VN-TDĐT nhân các ngày lễ - Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề + HS được tham quan hướng nghiệp 1 lần/năm.																																																																																
V. Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	* Dự kiến kết quả rèn luyện của HS: (tỉ lệ %)	* Dự kiến kết quả rèn luyện của HS: (tỉ lệ %)	* Dự kiến kết quả rèn luyện của HS: (tỉ lệ %)	* Dự kiến kết quả rèn luyện của HS: (tỉ lệ %)																																																																																
	<table border="1"><thead><tr><th></th><th>T</th><th>K</th><th>TB</th><th>Y</th></tr></thead><tbody><tr><td>HK</td><td>90</td><td>6</td><td>4</td><td>0</td></tr><tr><td>HL</td><td>45</td><td>40</td><td>15</td><td>0</td></tr><tr><td>Lên lớp thẳng</td><td colspan="4">100</td></tr></tbody></table>		T	K	TB	Y	HK	90	6	4	0	HL	45	40	15	0	Lên lớp thẳng	100				<table border="1"><thead><tr><th></th><th>T</th><th>K</th><th>TB</th><th>Y</th></tr></thead><tbody><tr><td>HK</td><td>80</td><td>18</td><td>2</td><td></td></tr><tr><td>HL</td><td>40</td><td>40</td><td>19,5</td><td>0,5</td></tr><tr><td>Lên lớp thẳng</td><td colspan="4">99,5</td></tr></tbody></table>		T	K	TB	Y	HK	80	18	2		HL	40	40	19,5	0,5	Lên lớp thẳng	99,5				<table border="1"><thead><tr><th></th><th>T</th><th>K</th><th>TB</th><th>Y</th></tr></thead><tbody><tr><td>HK</td><td>85</td><td>13</td><td>2</td><td>0</td></tr><tr><td>HL</td><td>45</td><td>35</td><td>19,5</td><td>0,5</td></tr><tr><td>Lên lớp thẳng</td><td colspan="4">99,5</td></tr></tbody></table>		T	K	TB	Y	HK	85	13	2	0	HL	45	35	19,5	0,5	Lên lớp thẳng	99,5				<table border="1"><thead><tr><th></th><th>T</th><th>K</th><th>TB</th><th>Y</th></tr></thead><tbody><tr><td>HK</td><td>90</td><td>8</td><td>2</td><td>0</td></tr><tr><td>HL</td><td>42</td><td>38</td><td>18</td><td></td></tr><tr><td>Xét TN.THCS</td><td colspan="4">100</td></tr></tbody></table>		T	K	TB	Y	HK	90	8	2	0	HL	42	38	18		Xét TN.THCS	100			
		T	K	TB	Y																																																																															
	HK	90	6	4	0																																																																															
HL	45	40	15	0																																																																																
Lên lớp thẳng	100																																																																																			
	T	K	TB	Y																																																																																
HK	80	18	2																																																																																	
HL	40	40	19,5	0,5																																																																																
Lên lớp thẳng	99,5																																																																																			
	T	K	TB	Y																																																																																
HK	85	13	2	0																																																																																
HL	45	35	19,5	0,5																																																																																
Lên lớp thẳng	99,5																																																																																			
	T	K	TB	Y																																																																																
HK	90	8	2	0																																																																																
HL	42	38	18																																																																																	
Xét TN.THCS	100																																																																																			
VI. Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- 100% học sinh đủ kiến thức, khả năng học tiếp lên lớp 7	- >99,5% học sinh đủ kiến thức, khả năng học tiếp lên lớp 8	- >99,5 % học sinh đủ kiến thức, khả năng học tiếp lên lớp 9	- 70 % học sinh đủ kiến thức, khả năng học tiếp lên lớp 10 - 30% học sinh học các trường nghề.																																																																																

Tân Nhựt, Ngày 28 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Bích